

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **325/2025/HS-ST**

Ngày: 04/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hà Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Lan

Ông Nguyễn Thái Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Thư ký TAND thành phố Biên Hoà.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở TAND thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 288/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025, Thông báo dời thời gian mở phiên tòa số 1352/TB-TA ngày 09/5/2025 đối với các bị cáo:

Phạm Đức Anh. sinh năm 1993 tại Thái Bình. Tên gọi khác: Cò. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Phạm Văn Duynh, sinh năm 1969. Con bà Bùi Thị Hương, sinh năm 1973. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, có vợ là Hà Thị Huyền Trang, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực thành phố Biên Hoà.

Nguyễn Đức Duy. tên gọi khác: Bờm, sinh năm 1997 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: 241, tổ 15, khu phố 3A, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo:

Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Nguyễn Văn Hải (đã chết). Con bà: Đinh Thị Thân, sinh năm 1959. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, có vợ là Nguyễn Việt Trinh, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực thành phố Biên Hoà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 02/12/2024 và ngày 04/12/2024, Đức Anh đi bộ đến Khu công nghiệp Amata thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mua của người đàn ông tên "Bi" (không rõ lai lịch): Lần 1 mua 01 gói ma túy tổng hợp hàng đá với giá 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Lần 2 mua 02 gói ma túy với giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau khi mua ma túy, Đức Anh đem về phòng trọ số 4, nhà số D1, tổ 8, khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (do bà Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1954; Nơi cư trú: 312 tổ 3, khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, là chủ). Tại đây, Đức Anh lấy một phần sử dụng, phần còn lại đem bán cho người nghiện với cách thức: Khi người nghiện cần mua ma túy thì đến phòng trọ của Đức Anh thuộc địa chỉ nêu trên để mua ma túy. Với cách thức như trên, Đức Anh đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Đức Duy. Cụ thể:

- Lần 1: Vào lúc 17 giờ ngày 02/12/2024, tại địa chỉ nêu trên, Đức Anh bán cho Duy 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

- Lần 2: Vào lúc 16 giờ ngày 04/12/2024, tại địa chỉ nêu trên, Đức Anh tiếp tục bán cho Duy 02 gói ma túy với giá 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*), lần này Duy chưa trả tiền mua ma túy cho Đức Anh.

Sau khi mua số ma túy nêu trên, Duy lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại Duy đem đi bán cho người nghiện với cách thức: Khi người nghiện cần mua ma túy sẽ liên hệ với Duy qua mạng xã hội Zalo tên "Bòm Xá Lự" để thỏa thuận giá và địa điểm giao dịch, sau đó Duy sẽ đem ma túy đến điểm hẹn bán cho người nghiện.

Với cách thức nêu trên, Duy đã bán ma túy cụ thể như sau:

- Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/12/2024, tại khu vực trước quán karaoke "Kingdom" thuộc khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Duy bán cho Bùi Trung Vệ (sinh năm 2002, thường trú tại

ấp Bà Thanh, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) để sử dụng. Vệ đã sử dụng một mình hết số ma túy nêu trên.

Vào khoảng 18 giờ 20 phút 04/12/2024, khi Duy đang đem 02 gói ma túy đi đến khu vực trước dãy nhà trọ số 426, tổ 6, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường Long Bình Tân phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Vào khoảng 19 giờ ngày 04/12/2024, Phạm Đức Anh đến Công an phường Long Bình Tân đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Đức Anh và Nguyễn Đức Duy đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Lời khai, biên bản hỏi cung bị can. Biên bản nhận dạng, đối chất. Lời khai của người có liên quan, người làm chứng

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Đức Duy:

+ 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần phía sau bên trái Duy đang mặc (ký hiệu M1);

+ 01 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng trong cặp quần lót phía trước của Duy đang mặc (ký hiệu M2);

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi 14C số imei 1: 864965070651566; số imei 2: 864965070651574 dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Thu giữ của Phạm Đức Anh:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo số imei 1: 869778040535131; imei 2: 869778040535123 sử dụng liên lạc bán ma túy cho Duy.

Tại kết luận giám định số 2502/KL-KTHS ngày 11/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1643g, loại Methamphetamine.

Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,8754g, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm ma túy: Phạm Đức Anh, Nguyễn Đức Duy và Bùi Trung Vệ đều dương tính với ma túy.

Quá trình mua bán ma túy: Phạm Đức Anh thu lợi được 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Nguyễn Đức Duy còn lại 02 gói ma túy chưa kịp bán thì bị thu giữ nên Duy chưa thu lợi được từ việc bán ma túy.

Tại Cáo trạng số 313/CT-VKSBH ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Đức Anh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nguyễn Đức Duy về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà tại phiên tòa:

Về quan điểm truy tố, tội danh, hình phạt đối với các bị cáo:

1. Về quan điểm truy tố, tội danh:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Đức Anh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nguyễn Đức Duy về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

2. Về hình phạt:

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình Anh và Duy có công với cách mạng (ông ngoại Anh được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; mẹ Duy được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, ông ngoại Duy được tặng Huy chương chiến thắng hạng hai), sau khi phạm tội bị cáo Anh đã tự giác ra đầu thú quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đức Anh mức án từ 07 năm 06 tháng – 08 năm tù giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Duy mức án từ 02 năm 06 tháng – 03 năm tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo như: bị cáo đã nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Đức Anh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Đức Duy phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo Anh và bị cáo Duy có công với cách mạng (ông ngoại bị cáo Anh được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; mẹ bị cáo Duy được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, ông ngoại bị cáo Duy được tặng Huy chương chiến thắng hạng hai), sau khi phạm tội bị cáo Anh đã tự giác ra đầu thú quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy trong gói niêm phong số 2502/KL-KTHS ngày 11/12/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 14C số imel1: 864965070651566; số imel2: 864965070651574; 01 điện thoại di động hiệu Oppo số imel 1: 869778040535131; imel 2: 869778040535131

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức Anh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Phạm Đức Anh 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2024.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Duy phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức Duy 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy trong gói niêm phong số 2502/KL-KTHS ngày 11/12/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 14C số imel1: 864965070651566; số imel2: 864965070651574; 01 điện thoại di động hiệu Oppo số imel 1: 869778040535131; imel 2: 869778040535131

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hà Vân

